

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ VẤN ĐỀ NGĂN CHẶN VÀ LOẠI TRỪ TỆ NẠN "BẢO KÊ"

*Phạm Thường Khanh**
*Vũ Ngọc Bùng***

1. Khái niệm tệ nạn "bảo kê"

Những năm gần đây trong các bài báo, các cuốn sách, các báo cáo của một ngành hay liên ngành, thậm chí có một số văn bản Nhà nước đã dùng từ "bảo kê" để chỉ một thứ tệ nạn nghiêm trọng đang diễn ra trong xã hội ta, nhưng trên thực tế "bảo kê" mới được các nhà ngôn ngữ học ghi nhận với tư cách là một từ của Tiếng Việt, nhưng việc định nghĩa này chưa sát với thực tế (*Bảo kê: 1. Bảo hiểm. 2. Bảo vệ, thường dùng cho những hoạt động không lành mạnh - Từ điển Tiếng Việt, tr 39, NXB Đà Nẵng và Trung tâm từ điển học, 2004*). Có người cho rằng "bảo kê" là từ lai của tiếng nước ngoài hoặc từ này mang tính dân gian, từ địa phương hoặc ngôn ngữ tiếng lóng. Một số nhà ngôn ngữ thì cho rằng từ "bảo kê" đã xuất hiện ở miền Nam nước ta trước năm 1975 trong giới giang hồ, nói lên sự bảo vệ và hỗ trợ trong hoạt động làm ăn phi pháp, trong dịch vụ bảo vệ nhà hàng, khách sạn, tụ điểm mà ở các nơi này thường diễn ra các phi vụ làm ăn trục lợi, cố ý lẩn tránh sự kiểm soát của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Từ "bảo kê" được cấu tạo từ hai phần của từ có gốc Tiếng Việt "bảo vệ" và Tiếng Anh "Okay", "O.K" thịnh hành và là một trong giao tiếp ở miền Nam hồi đó (từ "O.K" tức "ô-kê" trong Tiếng Anh có nghĩa là mọi chuyện tốt đẹp, được, nhất trí, thôi được). Tóm lại, từ "bảo kê" gồm ý nghĩa "bảo vệ" trong Tiếng Việt và từ "O.K" trong Tiếng Anh. Giả thiết này có phần hợp lý vì cơ chừng mực nào đó phù hợp với hình thức và ngữ âm của bản thân từ "bảo kê". Trong các tài liệu Tiếng Anh về tội phạm học của các nước, hiện tượng bảo kê được mô tả bằng từ "Raker", "Racketeer", "Racketeering", còn trong *Từ điển Anh-Việt*

của Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia - Viện Ngôn ngữ học, NXB TP Hồ Chí Minh năm 1993 thì các từ trên có nghĩa là cách kiếm tiền không thật thà hoặc bất hợp pháp, là thủ đoạn làm tiền.

Hiện tượng bảo kê phát triển mạnh trong các nước tư bản, bao hàm hành vi ô dù, bao che, cố ý làm trái, lạm dụng quyền hạn gây hậu quả nghiêm trọng, hối lộ, dâm thuê chém mướn..., được nguy trang dưới hình thức hoạt động hợp pháp bởi các tổ chức, các công ty và các dịch vụ hợp pháp. Mặt khác, nó được tiến hành bởi các tổ hợp, băng đảng, các tổ chức tội phạm sử dụng các phương tiện thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt và thường xuyên có mối quan hệ mật thiết với nhân viên cơ quan bảo vệ pháp luật, vì vậy các cơ quan chức năng rất lúng túng trong việc phát hiện và đấu tranh chống lại chúng.

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, hiện tượng bảo kê cùng với từ "bảo kê" hầu như biến mất. Nhưng mấy năm nay, các loại hình dịch vụ đã nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường thì một số phần tử trục lợi đã tận dụng các loại hình dịch vụ này tổ chức làm ăn phi pháp nên đã xuất hiện nhiều hiện tượng tiêu cực và hiện tượng bảo kê lại xuất hiện, đặc biệt là ở các thành phố, các thị xã, thị trấn. Như vậy bảo kê là một hiện tượng tiêu cực trong xã hội, một kiểu hình dịch vụ bất hợp pháp, là hành vi của một số đối tượng lưu manh câu kết với các phần tử thoái hoá biến chất trong cơ quan nhà nước gây nên với động cơ trục lợi, làm tiền bất hợp pháp.

2. Các hình thức của tệ nạn bảo kê ở Việt Nam hiện nay

Nghiên cứu tình hình thực tế mấy năm nay, chúng tôi thấy có một số kiểu hình bảo kê sau đây:

- *Bảo kê trong lĩnh vực dịch vụ xã hội*

** Bộ Công an

Sự xuất hiện ô ạt như nấm các trung tâm dịch vụ nhà hàng, khách sạn, tiệm nháy, tiệm masage, tiệm ăn... trong nhiều năm qua đã dẫn đến hệ thống dịch vụ xã hội được hình thành, hoạt động hợp pháp và trên thực tế, loại hình dịch vụ này, bằng việc đóng thuế nghĩa vụ cho nhà nước, đã ít nhiều góp phần làm cho nền kinh tế thêm phát triển. Tuy nhiên trong quá trình hoạt động, để đạt được lợi nhuận ngày càng cao hơn và để đảm bảo an toàn cho hoạt động trục lợi, trốn thuế, các tổ chức này đã thuê các nhân viên làm nhiệm vụ bảo vệ. Các Giám đốc tự đặt ra các tiêu chuẩn rất cao trong việc tuyển nhân viên bảo vệ nhằm đáp ứng các yêu cầu đa dạng của việc kinh doanh và các mục đích kiếm lời khác. Và trên thực tế đã hình thành một kiểu hình dịch vụ không chính thức, do một số tay "anh chị", "đầu gấu" trong giới giang hồ thực hiện. Các Giám đốc thường thông qua bọn này để thuê những đối tượng đã được bọn đầu gấu tuyển chọn và huấn luyện trước, làm nhân viên bảo vệ. Đội ngũ này, một mặt danh chính ngôn thuận, ký hợp đồng làm việc cho Giám đốc với mức lương thoả thuận, mặt khác ngấm ngấm thực hiện mệnh lệnh của các bậc anh chị, của bọn đầu gấu ở địa bàn trong tổ chức đó và được hưởng một phần hoa hồng khi có các dịch vụ làm ăn hoặc nhận được một khoản thu nhập nhất định hàng tháng từ bọn đầu gấu. Tự nhiên một số Giám đốc công ty dịch vụ và các đầu gấu hình thành mối quan hệ qua lại, dựa vào nhau, chi phối nhau để cùng tồn tại, cùng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với mục đích trục lợi như tổ chức mại dâm, môi giới mại dâm, tổ chức sòng bạc... Bọn đầu gấu đã khống chế toàn bộ hoạt động bảo vệ nhiều cơ sở kinh doanh dịch vụ ở các khu vực khác nhau của một số thành phố lớn và giữa các đầu gấu có sự phân chia lãnh thổ để hoạt động. Điển hình của loại này là bọn Khánh trắng- Phúc bồ ở Hà Nội; TinPalet ở Khánh Hoà; Phương Varen ở Vũng Tàu và Trương Văn Cam ở TP. Hồ Chí Minh...

- *Bảo kê trong lĩnh vực thương mại*

Mấy năm nay, buôn lậu và gian lận thương mại đã trở thành vấn đề nóng bỏng, gây nhiều hậu quả nghiêm trọng cho nền kinh tế của đất

nước. Ở lĩnh vực này, bọn buôn lậu đã câu kết với một số quan chức của các ngành Thuế, Hải quan, Công an... để thống nhất kế hoạch vận chuyển hàng hoá qua biên giới, nhập hoặc xuất mặt hàng cấm, trốn tránh việc nộp thuế, tiến hành những hợp đồng xuất khẩu khống để nhận tiền hoàn thuế giá trị gia tăng, tạm nhập tái xuất... Một bộ phận quan chức của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đó đã làm dịch vụ cho các công ty, dành được các quota xuất nhập khẩu các mặt hàng trong những thời điểm mà giá cả trong nước và trên thế giới có sự chênh lệch cao và đã đạt được các hợp đồng siêu lợi nhuận, kiếm được các món tiền khổng lồ rồi tiếp tục thao túng các cơ chế quản lý kinh tế của nhà nước. Điển hình của loại này là vụ Mai Văn Huy (Tổng giám đốc Công ty xuất nhập khẩu Đồng Tháp); vụ buôn lậu lớn Hàng Dơi ở Huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn; vụ Mai Văn Dâu ở Bộ Thương mại... có liên quan đến hàng chục quan chức của các ngành Hải quan, Thuế vụ, Thương mại và một số quan chức chính quyền các cấp.

- *Bảo kê trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính*

Sự hoạt động ngày càng khó khăn, thậm chí có nguy cơ đổ bể, phá sản của nhiều ngân hàng trong những năm qua cho thấy sự móc nối giữa một bộ phận cán bộ thoái hoá biến chất của ngành ngân hàng, tài chính với một số doanh nghiệp rồi cho doanh nghiệp vay vốn một cách tùy tiện mà không xem xét hiệu quả hoạt động, triển vọng kinh doanh sản xuất. Vì vậy đã dẫn đến tình trạng nhiều doanh nghiệp không có khả năng hoàn trả vốn theo thời hạn, thành nợ khó đòi và nhiều doanh nghiệp lợi dụng lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của nhà nước rồi bỏ trốn. Bảo kê trong lĩnh vực này thể hiện ở chỗ một số cán bộ có chức quyền trong hệ thống ngân hàng đã móc nối với các Giám đốc doanh nghiệp, môi giới cho họ làm các thủ tục vay vốn trên cơ sở các đề án sản xuất kinh doanh không thực tế, gian lận trong thế chấp tài sản. Mỗi lần vay được số vốn lớn như vậy, các Giám đốc thường "lại quả" cho số quan chức nêu trên một số tiền không nhỏ, có trường hợp lên đến 20% số vốn vay được.

Tương tự như vậy, bảo kê cũng đã xuất hiện trong lĩnh vực phân bổ ngân sách nhà nước, trong phân bổ các vốn đầu tư nước ngoài, trong ODA, trong các dự án phát triển kinh tế xã hội, trong đấu thầu, trong quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, khu chế xuất. Để có sự bảo kê nhận được một nguồn vốn phân bổ từ ngân sách nhà nước, được tham gia các dự án, nhận các nguồn vốn viện trợ và đầu tư nước ngoài, được tham gia đấu thầu các công trình, một số địa phương hoặc doanh nghiệp đã phải làm việc với một số quan chức có thẩm quyền trong hệ thống cơ quan nhà nước ở trung ương hoặc địa phương tại nhà riêng của họ hoặc ở các nhà hàng, khách sạn và "phong bao" cho họ. Chi phí cho các cuộc chạy chọt như vậy rất lớn và đều được chuyển hoá tính vào lương của người lao động trực tiếp. Điển hình của kiểu loại bảo kê này là các vụ án Tamexco, Epcó - Minh Phụng ở TP Hồ Chí Minh; vụ Công ty dệt Nam Định; vụ Công ty tiếp thị Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn...

• *Bảo kê trong lĩnh vực hoạt động tư pháp*

Trong những năm qua tình trạng móc nối, hối lộ quan chức các cơ quan tư pháp đã diễn ra hết sức nghiêm trọng. Người ta chạy chọt các kiểu để được điều tra viên hoặc kiểm sát viên bảo kê nhằm thay đổi các biện pháp ngăn chặn từ khởi tố hình sự xuống xử lý hành chính, từ tạm giam xuống tại ngoại; chạy để được thay đổi các tình tiết trong vụ án, để được tạm tha, được đình chỉ điều tra. Nếu tình thế phải bị truy tố trước toà và phải chịu hình phạt nghiêm khắc thì tìm cách móc nối, hối lộ thư ký phiên toà hay thẩm phán để được bảo kê giảm hình phạt tù có thời hạn xuống án treo hoặc cảnh cáo trước toà; từ tù giam mức cao xuống mức thấp. Trường hợp phải thi hành án thì móc nối rồi chạy chọt để giảm thời hạn thi hành án hoặc để được tha trước thời hạn, để được hưởng đặc xá, ân xá trong các dịp xét duyệt. Trên thực tế đã có sự mua bán hình phạt và dường như việc mua bán này đã hình thành mặt bằng giá cả cho các khung hình phạt. Có vụ, kẻ phạm tội buôn bán ma tuý có tầm cỡ quốc tế đã chi tới 65.000 USD để có được một sự bảo kê giảm án tử hình xuống án chung thân. Trong vụ án Trương Văn Cam, cơ quan

điều tra đã xác định có một đường dây chạy án và đi liền với đường dây này là sự bảo kê của một số quan chức ở một số cơ quan tư pháp ở trung ương và địa phương. Đó là Nguyễn Mạnh Trung, Bùi Quốc Huy, Phạm Sĩ Chiến, Nguyễn Thập Nhất, Nguyễn Bá Phong... và nhiều quan chức toà án ở nhiều vụ án mà công luận đã tố cáo.

• *Bảo kê trong lĩnh vực báo chí*

Vốn là một công cụ sắc bén trong tuyên truyền giáo dục vận động quần chúng làm cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, báo chí ngày càng tỏ rõ hơn vai trò của cơ quan quyền lực thứ tư sau lập pháp, hành pháp và tư pháp, đặc biệt là từ ngày đổi mới tới nay. Tuy nhiên, mấy năm qua cũng đã xuất hiện tình trạng bảo kê trong lĩnh vực này. Đã từng xuất hiện một số nhà báo bảo kê cho người có hành vi vi phạm pháp luật bằng cách thoả thuận ngầm với họ, nhận quà biếu của họ để không điều tra hành vi phạm pháp hoặc không đăng bài viết về sai phạm của họ. Trong một số trường hợp khác, có người đã cố tình viết bài thổi phồng thành tích, phô trương thanh thế cho họ, thậm chí đã làm mọi việc bảo vệ kẻ phạm tội. Điển hình của loại này là vụ Khánh trắng- Phúc bồ ở Hà Nội, vụ Mai Văn Huy ở Đồng Tháp và vụ Trương Văn Cam ở TP Hồ Chí Minh. Trong vụ Khánh trắng, một số nhà báo đã viết bài đề cao y, biếm y thành một điển hình tiên tiến. Ở vụ Mai Văn Huy, trong khi cơ quan điều tra đang làm rõ những hành vi vi phạm pháp luật hết sức nghiêm trọng của Huy và đồng bọn thì một số nhà báo ở trung ương và địa phương liên tục "đến thăm" và nhận phong bì, "tiền bồi dưỡng" của y, viết bài ca ngợi y hoặc đã làm hẳn một chương trình truyền hình chuẩn bị phát sóng biếu dương y. Trong vụ Trương Văn Cam cũng vậy. Một số nhà báo đã lợi dụng quyền hạn, chức vụ ra sức bảo vệ, che chắn cho tập đoàn tội phạm hết sức nguy hiểm này, đó là Hoàng Linh, là Trần Mai Hạnh... Với vai trò làm dịch vụ, làm thuê một cách bất hợp pháp của mình, những nhà báo này đã bán rẻ phẩm giá của họ.

3. Một số biện pháp ngăn chặn và loại trừ tệ nạn bảo kê

Bảo kê là hành vi vi phạm pháp luật hết sức nghiêm trọng vì nó chọc thủng thành quách của hệ thống pháp luật, làm băng hoại đạo đức xã hội, tuy nhiên hiện nay chưa có công trình nào nghiên cứu nghiêm túc và công phu về tệ nạn này nên vẫn chưa xác định được một cách chuẩn xác rằng nguyên nhân do đâu. Một số người cho rằng do vai trò quản lý của nhà nước còn nhiều hạn chế, do ta buông lỏng công tác quản lý cán bộ và cái chính làm cho nạn bảo kê phát sinh phát triển là do nền kinh tế thị trường. Theo chúng tôi thì không phải hoàn toàn như vậy. Đứng là có phần do vai trò quản lý nhà nước và có phần do công tác quản lý cán bộ song gán cho cơ chế thị trường là nguyên nhân chính thì chưa ổn. Cơ chế thị trường là một xu hướng tất yếu trong quá trình vận động và phát triển của xã hội và nó đã đem lại những tiến bộ xã hội nhất định. Và lại cơ chế thị trường cũng chỉ là môi trường xã hội chứ không phải là cái đẻ ra tệ nạn bảo kê, mà nguyên nhân chính là sự tha hoá biến chất nghiêm trọng trong bộ phận cán bộ viên chức nhà nước các cấp đặc biệt là bộ phận cán bộ một số cơ quan quyền lực thuộc lĩnh vực tư pháp. Rõ ràng là chưa bao giờ xã hội ta lại có những cán bộ nhận hối lộ nghiêm trọng như bấy lâu nay, chưa bao giờ người ta sẵn sàng bán rẻ danh dự, nhân phẩm và lương tâm để mưu cầu lợi ích riêng cho mình như bấy lâu nay. Nếu không có sự tha hoá biến chất nghiêm trọng đó thì nạn bảo kê không có đất để hình thành và phát triển. Vì vậy, để ngăn chặn tiến tới loại trừ tệ nạn này cần giải quyết đồng bộ một số biện pháp mà trọng tâm là loại trừ dần tiến tới xoá bỏ tình trạng tha hoá biến chất của bộ phận cán bộ viên chức nhà nước, cụ thể như sau:

- Cần rà soát và hoàn thiện các văn bản pháp luật về quản lý nhà nước, quản lý xã hội, quản lý cán bộ để tăng cường hơn nữa hoạt động thi hành pháp luật về trật tự an toàn xã hội và quản lý đội ngũ cán bộ viên chức, hạn chế đến mức thấp nhất những sơ hở thiếu sót mà những phần tử xấu có thể lợi dụng. Mặt khác, cần tăng cường chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra để chủ động phát hiện sự câu kết, móc nối giữa những đối tượng tha hoá biến chất trong hệ thống cơ quan công

quyền nhà nước với bọn lưu manh và bọn tội phạm các loại.

- Gò vào kỷ luật và pháp luật tất cả hoạt động của các cơ quan quyền lực đồng thời đưa vào pháp luật, kỷ luật mà xử lý nghiêm khắc những phần tử lộng quyền, cố ý làm trái chế độ chính sách, nguyên tắc, những kẻ hối lộ, bao che, ô dù. Việc xử lý phải tuân thủ triệt để nguyên tắc *không ai có thể đứng trên pháp luật, đứng ngoài pháp luật*. Người nào có chức vụ càng cao, quyền lực càng lớn mà lộng quyền thì phải bị trừng phạt nghiêm khắc hơn. Hành vi nào có đủ dấu hiệu tội phạm thì phải kiên quyết truy cứu trách nhiệm hình sự, hành vi nào chưa đến mức xử lý hình sự thì xử lý theo điều lệ, chế độ công tác đã quy định, nhất thiết không xuê xoa chiếu lệ.

- Xây dựng lại các nội quy, chế độ công tác cho tất cả các cơ quan đảng, chính quyền các cấp phù hợp với pháp luật và hỗ trợ đắc lực cho pháp luật. Làm sao phải điều khiển được các bộ phận trong cơ cấu quyền lực thành một cục diện cân đối, kiểm soát được hoạt động của nhau, giám sát và chế ước nhau, khiến cho không một cá nhân nào, không một cơ quan nào mà lại không bị chế ước, giám sát. Mặt khác, thông qua việc thiết lập cơ cấu đó mà bổ sung kiện toàn luật pháp, thể lệ, chế độ công tác ngày càng chặt chẽ và hoàn thiện.

- Phải đặc biệt coi trọng và giải quyết thật nghiêm túc các khiếu nại, tố cáo của công dân về các hiện tượng tiêu cực của cán bộ viên chức trong hệ thống cơ quan công quyền nhà nước. Làm tốt công tác này là, trước hết, tỏ rõ sự tôn trọng quyền cơ bản của công dân và qua đó chủ động phát hiện những dấu hiệu sai phạm của cán bộ, viên chức để uốn nắn, chấn chỉnh hoặc để chủ động sử dụng những biện pháp ngăn chặn cần thiết.

- Cần mở một chiến dịch trong sạch hoá đội ngũ cán bộ viên chức trong các cơ quan công quyền nhà nước, thanh lọc dần khỏi hệ thống các cơ quan này những phần tử cơ hội, những phần tử đã có biểu hiện tha hoá biến chất, những kẻ bất tài, kém đức và kiên quyết xử lý các hành vi đưa hối lộ, chạy án, ô dù, chặn đứng và loại trừ ngay những hành vi này ra khỏi hệ thống cơ quan công quyền nhà nước.